*Ngày soạn: …/…/20…. Ngày dạy: …./…/20….*

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TỰ NHIÊN XÃ HỘI - LỚP 3 – Tuần 33**

# CHỦ ĐỀ: TRÁI ĐẤT VÀ BẦU TRỜI

# BÀI 29: BỀ MẶT TRÁI ĐẤT - TIẾT 1

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

Sau bài học, HS:

- Tìm và nó đươc tên các châu lục, các đại dương và vị trí của Việt Nam trên quả địa cầu,

- Nêu được một số dạng địa hình của Trái Đất. xác định được địa hình nơi học sinh đang sống.

- HS chỉ được các đới khí hậu trên quả địa cầu và trình bày được các hoạt động của con người ở tùng đới khí hậu.

**2. Năng lực:**

***\*Năng lực chung:*** Năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

***\* Năng lực riêng:*** Củng cố và đánh giá được một số kiến thức về đại dương và địa hình.

***\* Vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học :*** Biết cách xem quả địa cầu chỉ được các đới khí hậu trên quả địa cầu.

**3. Phẩm chất:** Nhân ái, yêu nước. Biết quan tâm chăm sóc bản thân và biết bảo vệ môi trường sống.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**- GV**: Quả địa cầu, sơ đồ trái đất với các đới khí hậu (hình 2 trang 123 trong SGK), các tranh ảnh, video, clip về sinh hoạt của con người ở mỗi đới khí hậu trên trái đất, quả địa cầu.

**- HS:** SGK, VBT, tranh vẽ, ảnh chụp về về sinh hoạt của con người của các đới khí hậu khác nhau trên trái đất, đất nặn ( nếu có)**.**

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **\*Hoạt động 1:Hoạt động khởi động**  **Mục tiêu:** Tạo hứng thú và khơi gợi những hiểu biết đã có của một số kiến thức về châu lục đại dương trên trái đất.  **Cách tiến hành:**  **Cho HS xem Youtube Châu lục và đại dương qua góc nhìn 3D ( địa lý 3D)**  - GV tổ chức dưới hình thức trò chơi : “Truyền điện” qua câu hỏi: Nêu tên các đại dương, châu lục mà em biết?.  - GV đưa ra một gợi ý bằng 1 từ khóa VD: Châu Á  - GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi dưới sự hướng dẫn của GV.  - GV nhận xét chung và dẫn dắt HS vào bài học “ Bề mặt Trái Đất”.  **\*Hoạt động 2: Tìm hiểu ý nghĩa các màu sắc khác nhau trên quả địa cầu.**  **Mục tiêu:**  - HS nhận biết được các màu thể hiện trên quả địa cầu.  **Cách tiến hành:**  **-** GV tổ chức cho HS quan sát quả địa cầu  - GV chia HS thành các nhóm yêu cầu mỗi nhóm thảo luận teo câu hỏi? trên quả địa cầu có mấy mầu? Đó là những màu nào?  + Màu này thể hiện điiều gì?  - GV yêu cầu mỗi nhóm cử đại diện trả lời câu hỏi.  - GV yêu cầu các nhóm nhận xét.  - GV cùng học sinh nhận xét và rút ra kết luận.  - GV kết luận: *Bề mặt trái đất có chỗ là đất, có chỗ là nước,. Những khối đất liền lớn trên bề mặt trái đất gọi là lục địa. những khoảng nước rỗng baombocj phần lục địa gọi là đại dương.*  **Hoạt động 3: Tìm hiểu các lục địa và đại dương trên lược đồ.**  **Mục tiêu:**  - HS hiểu được về các vùng đất liền và các đại dương trên bề mặt Trái Đất.  **Cách tiến hành:**  - GV yêu cầu HS quan sát lược đồ trái đất ( hoặc GV chiếu lên bảng) và thực hiện yêu cầu duoiwsi hình thức Hỏi – Đáp.  + Có bao nhiêu lục địa trên trái đất?  + Đó là những lục địa nào?  + Có bao nhiêu dai dương trên trái đất?  + Đó Là những đại dương nào?  - HS thảo luận theo nhóm đôi và trả lời câu hỏi.  - GV mời 2- 3 nhóm đại diện trả lời câu hỏi thảo luận.  - GV yêu cầu các nhóm nhận xét.  - GV cùng học sinh nhận xét và rút ra kết luận.  **Kết luận:**  *Trên bề mặt trái đất có 6 châu lục và 4 đại dương.*  *( Cho HS quan sát lại hình ảnh tren màn hình ti vi - Nếu có)*  **Hoạt động 3: Trò chơi du lịch vòng quanh Thế Giới:**  **Mục tiêu:** HS xác định được vị trí của các Châu lục và đại dương trên quả địa cầu.  **Cách tiến hành:**  - GV chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm có 4 HS.  - GV yêu cầu HS thực hiện theo hướng dẫn. để mỗi nhóm 1 HS nói tên được một châu lục hoặc một đai dương có trên quả địa cầu  ( Dẫn dắt để có từ khóa )  - GV nhận xét, tuyên dương các nhóm thực hành đúng.  - **GV kết luận:** *Trên bề mặt trái đất có 6 châu lục là:* Châu Á – Châu Âu – Châu Phi – Châu Mĩ – Châu Nam Cực – Châu Đại Dương  *và 4 đại dương là:* Bắc Băng Dương – Thái Bình Dương - Ấn Độ Dương – Đai Tây Dương. | - Cả lớp quan sát.  - Cả lớp chơi thức trò chơi : “Truyền điện”  - HS tham gia trò chơi dưới sự hướng dẫn của GV.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát hình.  - HS các nhóm thảo luận và trả lời các câu hỏi:  + 4 màu  + Xanh nươc biển, cam, vàng, xanh da trời.  - HS mỗi nhóm cử đại diện trả lời câu hỏi.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát và thực hiện yêu cầu  Theo nhóm 2.  + 6 châu lục  + Châu Á – Châu Âu – Châu Phi – Châu Mĩ – Châu Nam Cực – Châu Đại Dương  + 4 đai dương  + Bắc Băng Dương – Thái Bình Dương - Ấn Độ Dương – Đai Tây Dương.  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi, các nhóm HS khác nhận xét.  - HS lắng nghe.  - HS thực hiện theo hướng dẫn.  Châu Á – Châu Âu – Châu Phi – Châu Mĩ – Châu Nam Cực – Châu Đại Dương  Bắc Băng Dương – Thái Bình Dương - Ấn Độ Dương – Đai Tây Dương.  - HS lắng nghe. |
| **\* Hoạt động nối tiếp: (5 phút)**  a. Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức  **HS trả lời các câu hỏi:**  + Trên thế giới có mấy châu lục? Đó là các châu lục nào?  + Trên Thế giới có mấy Đại Dương? Đó là những đại dương nào?  **- GV kết luận và nhận xét tiết học.**  **- HD chuẩn bị tiết sau.** | - HS trả lời  - HS lắng nghe. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

*Ngày soạn: …/…/20…. Ngày dạy: …./…/20….*

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TỰ NHIÊN XÃ HỘI - LỚP 3 – Tuần 33**

# CHỦ ĐỀ: TRÁI ĐẤT VÀ BẦU TRỜI

# BÀI 29: BỀ MẶT TRÁI ĐẤT - TIẾT 2 +3

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

Sau bài học, HS:

- Nêu được một số dạng địa hình của Trái Đất. xác định được địa hình nơi học sinh đang sống.

- HS chỉ được các đới khí hậu trên quả địa cầu và trình bày được các hoạt động của con người ở tùng đới khí hậu.

**2. Năng lực:**

***\*Năng lực chung:*** Năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

***\* Năng lực riêng:*** Củng cố và đánh giá được một số kiến thức về đại dương và địa hình.

***\* Vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học :*** Biết cách xem quả địa cầu chỉ được các đới khí hậu trên quả địa cầu.

**3. Phẩm chất:** Nhân ái, yêu nước. Biết quan tâm chăm sóc bản thân và biết bảo vệ môi trường sống.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**- GV**: Quả địa cầu, sơ đồ trái đất với các đới khí hậu (hình 2 trang 123 trong SGK), các tranh ảnh, video, clip về sinh hoạt của con người ở mỗi đới khí hậu trên trái đất, quả địa cầu.

**- HS:** SGK, VBT, tranh vẽ, ảnh chụp về về sinh hoạt của con người của các đới khí hậu khác nhau trên trái đất, đất nặn ( nếu có)**.**

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **\*Hoạt động 1:Hoạt động khởi động**  **Mục tiêu:** Tạo hứng thú và khơi gợi những hiểu biết đã có của một số kiến thức về châu lục đại dương trên trái đất.  **Cách tiến hành:**  - GV tổ chức dưới hình thức hỏi – đáp.  - GV đưa ra một câu hỏi gợi ý “ Theo em bề mặt trái đất có bằng phẳng không?  - GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi dưới sự hướng dẫn của GV.  - GV nhận xét chung và dẫn dắt HS vào bài học “ Bề mặt Trái Đất”.  **\*Hoạt động 2: Tìm hiểu sơ đồ các dạng địa hình trên bề mặt trái đất**  **Mục tiêu:**  - HS nhận biết được các địa hình khác nhau trên bề mặt trái đất.  **Cách tiến hành:**  **-** GV tổ chức cho HS quan sát tranh ảnh Hoặc yêu cầu HS tranh H3 trang 124 SGK hoặc trình chiếu video, clip về các dạng địa hình trên bề mặt trái đất.  - GV chia HS thành các nhóm yêu cầu mỗi nhóm thảo luận theo câu hỏi?  + Liệt kê các dạng địa hình từ cao đến thấp.  + Liệt kê các tên gọi của những vùng có nước trên mặt đất.  - GV yêu cầu mỗi nhóm cử đại diện trả lời câu hỏi.  - GV yêu cầu các nhóm nhận xét.  - GV cùng học sinh nhận xét và rút ra kết luận.  **- GV kết luận**: ***Bề mặt trái đất có nhiều địa hình khác nhau theo chiều cao đối với mặt đất, và theo lượng nước.***  **Hoạt động 3: Tìm hiểu các địa hình trên bề mặt trái đất.**  **Mục tiêu:**  - HS nhận diện phân biệt các địa hình qua quan sát những hình ảnh cụ thể.  **Cách tiến hành:**  - GV chia nhóm HS yêu cầu HS quan sát:  - HS thảo luận theo nhóm qua n ội dung cacao hỏi  + Hình nào sau đây thể hiện đồng bằng?  + Hình nào sau đây thể hiện đồi?  + Hình nào sau đây thể hiện núi?  + Hình nào sau đây thể hiện Cao nguyên?  + Hình nào sau đây thể hiện đại dương?  + Hình nào sau đây thể hiện Biển?  + Hình nào sau đây thể hiện hồ, suối?  Vì sao em biết?  - GV mời 2- 3 nhóm đại diện trả lời câu hỏi thảo luận.  - GV yêu cầu các nhóm nhận xét.  - GV cùng học sinh nhận xét và rút ra kết luận.  **Kết luận:**  **Có các địa hình: Núi – đồi – cao nguyên – đồng bằng. Đai dương - Biển – hồ - sông – suối. Đồi núi là những vùng nhô cao. Núi cao hơn đồi và có đỉnh nhon sườn dốc. Đồi có đỉnh tròn, sườn thoải. Đồng bằng là vùng đất rộng bằng phẳng. Cao nguyên là vùng đất rộng tương đối bằng phẳng mà cao hơn đồng bằng.**  **- Sông, suối là những dòng nước chảy. Hồ là những chỗ trũng chứa nước.**  **Hoạt động 4: Liên hệ thực tế:**  **Mục tiêu:** HS nêu được một số dạng địa hình nơi mình đang sống.  **Cách tiến hành:**  - GV yêu cầu HS thực hiện theo các yêu cầu sau theo N2  + Nơi em đang sống có những dạng địa hình nào?  + Kể tên một số núi, đòi, cao nguyên, sông, suối, hồ.. có ở địa phương em?  - GV nhận xét, tuyên dương các nhóm thực hành đúng.  - **GV kết luận:** Ở mỗi một địa phương có một có thể có một hay vài địa hình khác nhau. Núi, đồi, cao nguyên, sông, suối..  **Hoạt động 5: Thực hành làm mô hình hoặc vẽ các địa hình.**  **Mục tiêu:** HS thực hành vẽ hoặc nặn các mô hình klhacs nhau trên bề mặt trái đất.  **Cách tiến hành:**  **-** Tổ chức cho HS chọn một địa hình yêu thích.  - HD HS tự làm theo sở thích.  - HDHS trung bày sản phẩm.  - HDHS nhận xét – GV nhận xét. | - HS tham gia trả lời theo nội dung HS hiểu dưới sự hướng dẫn của GV.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát hình.  - HS các nhóm thảo luận và trả lời các câu hỏi:  - HS mỗi nhóm cử đại diện trả lời câu hỏi.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát theo nhóm từ H4 đến H10/ 124,125 SGK.  - Thảo luận trong nhóm theo HD của GV.  + Núi – đồi – cao nguyên – đồng bằng  + Đai dương - Biển – hồ - sông – suối.  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi, các nhóm HS khác nhận xét.  - HS lắng nghe.  - HS thực hiện theo hướng dẫn.  -Núi, đồi, cao nguyên, sông, suối..  - HS lắng nghe.  HS vẽ hoặc làm mô hình đã lựa chọn bằng đất nặn hoặc vật liệu tái chế.  - HS chia sẻ trươc lớp.  - Lắng nghe nhận xét |
| **\* Hoạt động nối tiếp: (5 phút)**  a. Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức  **HS trả lời các câu hỏi:**  + Trên bề mặt trái đát có nhũng dạng địa hình nào?  + Địa phương em ở có những dạng địa hình nào?  **- GV kết luận và nhận xét tiết học.**  **- HD chuẩn bị tiết sau.** | - HS trả lời  - HS lắng nghe. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................